

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

TRẦN THỊ HOÀNG THANH

BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC
MÔN TIẾNG ANH TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG
KINH TẾ - KẾ HOẠCH ĐÀ NẴNG

Chuyên ngành : Quản lý giáo dục
Mã số : 60.14.05

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ GIÁO DỤC HỌC

Đà Nẵng - 2011

Công trình được hoàn thành tại
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Người hướng dẫn khoa học: TS. TRẦN VĂN HIẾU

Phản biện 1 : TS. LÊ QUANG SƠN

Phản biện 2 : PGS.TS. PHÙNG ĐÌNH MÃN

Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm Luận văn tốt nghiệp thạc sĩ giáo dục học họp tại Đại học Đà Nẵng vào ngày 30 tháng 7 năm 2011.

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

- Trung tâm Thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng.

MỞ ĐẦU

1. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

Ngày 30 tháng 9 năm 2008 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1400/QĐ-TTg về việc phê duyệt đề án “Đạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 - 2020” với mục tiêu là “đào tạo ra nguồn nhân lực lao động có chất lượng cao, có khả năng sử dụng được tiếng Anh như một công cụ giao tiếp trong công việc hàng ngày..”. Vì vậy quản lý hoạt động dạy học môn tiếng Anh có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với việc nâng cao chất lượng đào tạo trong nhà trường.

Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng có đặc điểm của bộ môn tiếng Anh khá đa dạng: Tiếng Anh không chuyên hệ trung cấp, tiếng Anh chuyên ngành hệ cao đẳng, tiếng Anh không chuyên hệ cao đẳng. Trước thực tế đa dạng của bộ môn tiếng Anh, nhà trường cần nghiên cứu thực trạng để tìm ra biện pháp quản lý dạy học hữu hiệu nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu xã hội.

Là một giảng viên kiêm nhiệm, trực tiếp tham gia giảng dạy môn tiếng Anh không chuyên, dựa trên thực tế này của nhà trường nên tôi chọn đề tài *“Biện pháp quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh không chuyên hệ cao đẳng tại Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng”* với mong muốn góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường.

2. MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU

Xác lập các biện pháp quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh không chuyên hệ cao đẳng tại Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng.

3. KHÁCH THỂ VÀ ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU

3.1. Khách thể nghiên cứu

Công tác quản lý hoạt động dạy học ở Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng.

3.2. Đối tượng nghiên cứu

Biện pháp quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh không chuyên hệ cao đẳng ở Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng.

4. GIẢ THUYẾT KHOA HỌC

Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng đã tích cực tiến hành tăng cường các biện pháp quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh không chuyên. Tuy nhiên, đến nay hiệu quả dạy học vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu của quá trình đào tạo do nhà trường đặt ra. Nếu xác lập được một hệ thống các biện pháp quản lý dạy học môn tiếng Anh không chuyên một cách hợp lý thì sẽ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường trong giai đoạn hiện nay.

5. NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU

- Nghiên cứu cơ sở lý luận của quản lý hoạt động dạy học môn tiếng Anh ở trường cao đẳng.

- Khảo sát, phân tích và đánh giá thực trạng quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh không chuyên hệ cao đẳng tại Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng.

- Xác lập các biện pháp quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh không chuyên hệ cao đẳng tại Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng.

6. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

- Phương pháp nghiên cứu lý luận
- Phương pháp nghiên cứu thực tiễn
- Phương pháp thống kê toán học

7. GIỚI HẠN PHẠM VI NGHIÊN CỨU

Đề tài tập trung nghiên cứu một số biện pháp quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh không chuyên hệ cao đẳng tại Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng.

8. CẤU TRÚC LUẬN VĂN

Ngoài phần mở đầu, kết luận, khuyến nghị, tài liệu tham khảo và phụ lục. Luận văn gồm 3 chương như sau :

Chương 1: Cơ sở lý luận của quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh không chuyên ở trường cao đẳng;

Chương 2: Thực trạng quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh không chuyên hệ cao đẳng ở Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng;

Chương 3: Biện pháp quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh không chuyên hệ cao đẳng ở Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng .

CHƯƠNG 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC TIẾNG ANH Ở TRƯỜNG CAO ĐẲNG

1.1. SƠ LƯỢC LỊCH SỬ NGHIÊN CỨU

1.2. NHỮNG KHÁI NIỆM CƠ BẢN

1.2.1. Quản lý

Quản lý là hoạt động của chủ thể quản lý tác động đến khách thể quản lý bằng một hệ thống các luật lệ, các chính sách, các nguyên tắc, các phương pháp và các biện pháp cụ thể phù hợp với xu hướng phát triển nhằm đạt hiệu quả lao động.

1.2.2. Quản lý giáo dục

* Đối với cấp vĩ mô: Quản lý giáo dục là sự tác động liên tục, có tổ chức, có hướng đích của chủ thể quản lý lên hệ thống giáo dục nhằm tạo ra tính trội của hệ thống, sử dụng một cách tối ưu các tiềm năng, các cơ hội của hệ thống nhằm đưa hệ thống đến mục tiêu một cách tốt nhất trong điều kiện đảm bảo sự cân bằng với môi trường bên ngoài luôn luôn biến động.

* Đối với cấp vi mô: Quản lý giáo dục là những tác động của chủ thể quản lý vào quá trình giáo dục (được tiến hành bởi tập thể giáo viên và học sinh, với sự hỗ trợ của các lực lượng xã hội) nhằm hình thành và phát triển toàn diện nhân cách học sinh theo mục tiêu đào tạo của nhà trường.

1.2.3. Quản lý nhà trường

Quản lý nhà trường là thực hiện đường lối giáo dục của Đảng và Nhà nước trong phạm vi trách nhiệm của mình tức là đưa nhà trường vận hành theo nguyên lý giáo dục, để tiến tới mục tiêu giáo dục, mục tiêu đào tạo đối với ngành giáo dục, với thế hệ trẻ và với từng học sinh, sinh viên. Ta có thể xem thuật ngữ quản lý nhà trường đồng nghĩa với quản lý giáo dục ở tầm vi mô.

1.2.4. Hoạt động dạy học

Hoạt động dạy học là quá trình gồm hai hoạt động thống nhất biện chứng: Hoạt động dạy của giáo viên và hoạt động học của học sinh. Trong đó dưới sự lãnh đạo, tổ chức, điều khiển của giáo viên, người học tự giác, tích cực tự tổ chức, tự điều khiển hoạt động học tập của mình nhằm thực hiện những nhiệm vụ dạy học.

1.2.5. Quản lý hoạt động dạy học

Quản lý hoạt động dạy học chính là điều khiển quá trình dạy học, làm cho quá trình đó được vận hành một cách có kế hoạch, có tổ chức và được chỉ đạo, kiểm tra giám sát thường xuyên nhằm từng bước hướng về thực hiện mục đích nhiệm vụ dạy học đã đề ra.

Trên cơ sở pháp lý và thực tiễn đó, người quản lý cần thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch dạy học.
- Xây dựng nội dung chương trình và tổ chức thực hiện chương trình dạy học.
- Quản lý hoạt động giảng dạy của giảng viên.
- Quản lý hoạt động học tập của sinh viên.
- Chỉ đạo công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập sinh viên.
- Tạo các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động dạy học.

1.3. NỘI DUNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC TIẾNG ANH Ở TRƯỜNG CAO ĐẲNG

1.3.1. Quản lý việc xây dựng kế hoạch dạy học

Xây dựng kế hoạch dạy học là sự sắp xếp các công việc, các hoạt động giảng dạy theo một trình tự khoa học và hợp lý. Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo các phòng ban liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ nêu trong kế hoạch giảng dạy.

1.3.2. Quản lý việc xây dựng nội dung chương trình và tổ chức thực hiện chương trình dạy học

Chỉ đạo tổ bộ môn biên soạn giáo trình phù hợp với thời lượng, tính chất môn học và trình độ bậc học. Tổ chuyên môn xây dựng chương trình tiếng Anh không chuyên bậc cao đẳng dưới sự kiểm tra, đánh giá của Hội đồng Khoa học, thông qua Hiệu trưởng phê duyệt.

1.3.3. Quản lý hoạt động giảng dạy của giảng viên

Ngay từ đầu năm học, Ban giám hiệu nhà trường đã xây dựng các công cụ để quản lý theo dõi việc thực hiện chương trình dạy của giảng viên thông qua các loại hồ sơ: Lịch lên lớp, sổ đầu bài, lịch kiểm tra hàng tháng, báo cáo tiến độ hoàn thành số tiết lên lớp, lịch thi giữa kỳ, lịch thi học kỳ, biên bản họp tổ, biên bản họp Khoa.

1.3.4. Quản lý hoạt động học tập của sinh viên

Quản lý hoạt động học tập của sinh viên thể hiện qua một số công việc: Giáo dục động cơ, thái độ học tập; Tổ chức xây dựng và thực hiện nội quy học tập; Rèn luyện kỹ năng và phương pháp học tập; Phát động phong trào thi đua học tập; Chỉ đạo cố vấn học tập xây dựng kế hoạch công tác; Chỉ đạo công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường; Phối hợp giữa cố vấn học tập và các lực lượng giáo dục khác; Tổ chức kiểm tra, đánh giá hoạt động học tập của sinh viên.

1.3.5. Quản lý công tác kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên

Kiểm tra, đánh giá có vai trò rất to lớn đến việc nâng cao chất lượng đào tạo. Kết quả của kiểm tra đánh giá là cơ sở để điều chỉnh hoạt động dạy, hoạt động học và quản lý giáo dục. Nếu kiểm tra đánh giá sai dẫn đến nhận định sai về chất lượng đào tạo gây tác hại to lớn trong việc sử dụng nguồn nhân lực.

1.3.6. Quản lý các điều kiện hỗ trợ hoạt động dạy học

Đầu mỗi năm học tổ chức xây dựng kế hoạch sử dụng trang thiết bị dạy học theo từng tháng, quý, năm nhằm tận dụng có hiệu quả cao nhất các trang thiết bị hiện có. Xây dựng kế hoạch huy động các nguồn lực

nhằm tăng cường cơ sở vật chất để đảm bảo cho khả năng phát triển của nhà trường trong tương lai.

1.4. ĐẶC TRƯNG HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC TIẾNG ANH Ở TRƯỜNG CAO ĐẲNG

1.4.1. Đặc trưng về đối tượng

1.4.2. Đặc trưng về động cơ của hoạt động dạy học ngoại ngữ

1.4.3. Đặc trưng về mục đích của hoạt động dạy học ngoại ngữ

1.4.4. Đặc trưng về phương tiện của hoạt động dạy học ngoại ngữ

1.4.5. Đặc trưng về điều kiện của hoạt động dạy học ngoại ngữ

1.5. NHỮNG YÊU CẦU ĐẶT RA ĐỐI VỚI QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC TIẾNG ANH Ở TRƯỜNG CAO ĐẲNG HIỆN NAY

1.5.1. Xu thế hội nhập

1.5.2. Nâng cao chất lượng đào tạo Tiếng Anh để đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động

KẾT LUẬN CHƯƠNG 1

Trên cơ sở phân tích, luận văn đã làm rõ các khái niệm cơ bản liên quan đến vấn đề nghiên cứu. Trong đó đã đưa ra các đặc trưng của quá trình dạy học tiếng Anh, quản lý quá trình dạy học tiếng Anh,... đó là những nền tảng lý luận làm cơ sở cho việc khảo sát, thu nhập và định hướng lộ trình các biện pháp quản lý nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn tiếng Anh tại Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng.

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC TIẾNG ANH KHÔNG CHUYÊN HỆ CAO ĐẲNG TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KẾ HOẠCH ĐÀ NẴNG

2.1. KHÁI QUÁT VỀ TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KẾ HOẠCH ĐÀ NẴNG

Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư nằm trong hệ thống giáo dục của quốc gia. Trường được thành lập theo Quyết định số 3858/QĐ-BGD&ĐT-TCCB của Bộ giáo dục và Đào tạo ngày 28/06/2001 trên cơ sở tiền thân là Trường Trung cấp Kế hoạch - Kinh doanh II. Trường có nhiệm vụ đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ kế hoạch và quản lý kinh tế. Tạo nguồn nhân lực cho các địa phương và cho đất nước.

2.1.1. Quy mô trường lớp, sinh viên

- Bachelor cấp chuyên nghiệp, gồm các chuyên ngành: Kế hoạch - Đầu tư; Quản trị doanh nghiệp; Kế toán doanh nghiệp; Kế toán hành chính sự nghiệp.

- Bachelor cao đẳng, gồm các ngành: Quản trị kinh doanh, Kế toán, Tài chính-Ngân hàng, Hệ thống thông tin quản lý, Tiếng Anh.

- Nhà trường có uy tín và là địa chỉ tin cậy, càng ngày học sinh đăng ký dự thi và xét tuyển vào trường càng nhiều nên nhà trường luôn luôn tuyển sinh đạt chỉ tiêu năm sau cao hơn năm trước.

2.1.2. Đội ngũ cán bộ quản lý và giảng viên tiếng Anh

Hiện tại, đội ngũ cán bộ giảng viên của nhà trường là 167 người, trong đó số cán bộ quản lý là 21. Số giảng viên dạy tiếng Anh là 12. Nhìn chung, đội ngũ cán bộ quản lý và giảng viên tiếng Anh có lập trường tư tưởng vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm cao, đã và đang phát huy mạnh mẽ khả năng trí tuệ trên lĩnh vực giảng dạy, nghiên cứu khoa học và quản lý, góp phần quyết định chất

lượng giáo dục đào tạo, nâng cao uy tín của nhà trường, nhiều giảng viên được công nhận giảng viên dạy giỏi, chiến sĩ thi đua các cấp.

2.2. THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MÔN TIẾNG ANH KHÔNG CHUYÊN HỆ CAO ĐẲNG Ở TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KẾ HOẠCH ĐÀ NẴNG

2.2.1. Thực trạng hoạt động giảng dạy của giảng viên

Nhìn chung mức độ thực hiện hoạt động dạy tiếng Anh của giảng viên qua các nội dung: Phân công tiếng Anh chuyên ngành cho giảng viên; chuẩn bị hồ sơ soạn giảng; giảng dạy trên lớp; thực hiện tiến độ chương trình; sử dụng đồ dùng dạy học; thực hiện các tiết dạy ở phòng Lab; công tác dự giờ thăm lớp; sinh hoạt chuyên môn; bồi dưỡng chuyên môn kế thừa; kiểm tra đánh giá là không đồng bộ. Nếu các nội dung trong hoạt động dạy học được giảng viên thực hiện một cách đồng bộ không những sẽ góp phần nâng cao chất lượng dạy tiếng Anh mà còn giúp nhà trường có kế hoạch làm việc khoa học, đạt được mục tiêu giáo dục đề ra.

2.2.2. Thực trạng hoạt động học tập của sinh viên

Số lượng sinh viên biên chế trong một lớp học tiếng Anh quá đông (trên 50 sinh viên) cùng với thực trạng chênh lệch khá lớn về năng lực tiếng Anh ở đầu vào giữa các sinh viên trong một lớp học. Sinh viên còn bị động trong việc đăng ký học các tín chỉ với thời gian hợp lý, tỉ lệ sinh viên thi lại còn cao.

2.2.3. Thực trạng về cơ sở vật chất phục vụ dạy và học tiếng Anh

Nhìn chung về tình hình cơ sở vật chất phục vụ cho công tác quản lý và cho hoạt động dạy học ngoại ngữ của trường tương đối đầy đủ, đáp ứng được mục tiêu giáo dục cũng như đáp ứng được nhu cầu giảng dạy ngoại ngữ của giảng viên và nhu cầu học tập của sinh viên theo đúng chương trình hiện nay.

2.3. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC TIẾNG ANH KHÔNG CHUYÊN HỆ CAO ĐẲNG TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KẾ HOẠCH ĐÀ NẴNG

2.3.1. Thực trạng quản lý hoạt động giảng dạy của giảng viên

Mức độ phù hợp các nội dung quản lý của nhà trường về việc thực hiện chương trình dạy học của giảng viên; Quản lý hồ sơ chuyên môn của giảng viên; Chuẩn bị tốt giáo án và phương tiện dạy học; Đổi mới phương pháp dạy học của giảng viên; Thực hiện nghiêm túc các tiết học ở phòng Lab, thi , công bố điểm; Hình thức thi (trắc nghiệm); Hoạt động của Tổ Ngoại ngữ; Tổ chức dự giờ, thao giảng, đăng ký tiết dạy tốt; Kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy của giảng viên là phù hợp cao. Tuy nhiên mức độ thực hiện các nội dung quản lý của nhà trường về hoạt động dạy của giảng viên là không đồng đều nhau vì có những nội dung sử dụng nhiều hơn, có nội dung sử dụng ít hơn.

2.3.2. Thực trạng quản lý hoạt động học của sinh viên

Nhìn chung vẫn còn tình trạng bất cập trong khâu quản lý vì việc chỉ đạo giảng viên có trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức phương pháp học tập tiếng Anh không chuyên hệ cao đẳng cho sinh viên như: Tự nghiên cứu, làm bài tập ở nhà, làm chủ đề theo nhóm, thống nhất việc ghi chép, báo cáo kết quả nội dung bài học thực sự là chưa hiệu quả.

2.3.3. Thực trạng quản lý các hoạt động hỗ trợ dạy học

Tạo điều kiện thuận lợi, chi kinh phí hỗ trợ và có chính sách đãi ngộ cho giảng viên và sinh viên trong nhà trường đang là thế mạnh của nhà trường cần được tiếp tục phát huy. Nhưng công tác quản lý việc thực hiện mua sắm, sử dụng có hiệu quả những trang thiết bị dạy học tiếng Anh, mạng nội bộ, internet là chưa khoa học. Nguyên nhân này một phần là do sự bất cập giữa trình độ về tin học của một số giảng viên với trang thiết bị vi tính hiện đại. Một phần do nhân viên quản trị mạng chưa bảo

dưỡng tốt hệ thống máy vi tính, đèn chiếu, internet. Giảng viên, sinh viên cũng ngại truy cập mạng vì mạng Wifi của trường thường không ổn định.

2.3.4. Thực trạng quản lý công tác thanh tra kiểm tra nội bộ

Thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra theo đúng qui trình ISO 9001:2008, nhưng mức độ thực hiện các nội dung quản lý của nhà trường về hoạt động thanh kiểm tra dạy học tiếng Anh không chuyên hệ cao đẳng là còn chệch lệch. Trong đó nội dung quản lý việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn chưa đạt hiệu quả cao. Như vậy công tác thanh kiểm tra cần sâu sát hơn nữa với nhu cầu thực tế của môn tiếng Anh.

2.3.5. Thực trạng cải tiến công tác quản lý của nhà trường đối với bộ môn tiếng Anh

Mức độ thực hiện nội dung cải tiến công tác quản lý tiếng Anh không chuyên hệ cao đẳng của Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng là phù hợp cao. Hoạt động của Tổ chuyên môn theo hướng đổi mới nội dung, phương pháp dạy học tiếng Anh không chuyên hệ cao đẳng được tích cực triển khai. Tuy nhiên nội dung cải tiến công tác quản lý hoạt động xây dựng lộ trình tiếng Anh không chuyên đạt chất lượng hàng năm là khó khả thi.

2.4. ĐÁNH GIÁ CHUNG

2.4.1 Mặt mạnh

- Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng có truyền thống và bề dày kinh nghiệm 35 năm đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực cho xã hội. Đội ngũ giảng viên tiếng Anh cơ hữu của trường đã có những bước phát triển quan trọng về số lượng và chất lượng. Đổi mới phương pháp giảng dạy được lãnh đạo nhà trường xúc tiến và giảng viên tích cực tham gia. Cơ sở vật chất được đầu tư đáng kể. Đặc biệt, trường đã tạo dựng được mối quan hệ với nhiều địa phương, trường đại học, cao đẳng trong nước trong lĩnh vực đào tạo và trao đổi khoa học làm nền tảng cho

việc mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo tiếng Anh nói chung và tiếng Anh không chuyên hệ cao đẳng nói riêng.

- Nhà trường đang là địa chỉ tin cậy đối với hoạt động đào tạo là nhờ công tác quản lý quá trình đào tạo ngày được đổi mới và hoàn thiện theo hướng coi trọng chất lượng và hiệu quả. Chính sách đãi ngộ đối với đội ngũ giảng viên trong học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ được chú trọng. Đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật của nhà trường trong những năm gần đây được Bộ Kế hoạch và Đầu tư quan tâm nhiều hơn. Sự phối hợp, giúp đỡ của các địa phương và các trường đại học, cao đẳng trong địa bàn ngày càng được củng cố và tăng cường.

2.4.2. Mặt hạn chế

- Môi trường thực hành tiếng chưa có, giảng dạy còn nặng về ngữ pháp. Một số nội dung, chương trình, giáo trình giảng dạy hiện nay chưa đáp ứng thực tế yêu cầu người học. Việc kiểm tra, đánh giá kết quả dạy và học tiếng Anh vẫn chủ yếu tập trung vào kỹ năng đọc và làm bài tập ngữ pháp, chưa quan tâm đến đánh giá kỹ năng giao tiếp. Thời lượng dành cho môn tiếng Anh còn hạn chế. Bên cạnh đó việc sử dụng các phương tiện, thiết bị trong giảng dạy chưa được chú trọng đã ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo. Công tác quản lý thời gian tự học, tự nghiên cứu của sinh viên vẫn chưa có biện pháp hữu hiệu. Chưa có hướng đi cho việc hợp tác quốc tế về đào tạo trong thời hội nhập.

- Tổ chuyên môn chưa có công trình nghiên cứu khoa học phù hợp với thực tiễn và đặc trưng của tiếng Anh không chuyên hệ cao đẳng. Công tác quản lý đổi mới phương pháp nặng về giáo viên, chưa chú trọng đến trình độ thực tế của sinh viên, dẫn đến tình trạng triển khai thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập chưa có sự thống nhất, phối hợp giữa giảng viên và sinh viên.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 2

Từ việc khái quát tình hình chung về Trường Cao đẳng Kinh tế-Kế hoạch Đà Nẵng, bản thân đã phân tích thực trạng công tác quản lý hoạt động dạy tiếng Anh không chuyên hệ cao đẳng của trường qua một số năm cụ thể. Kết quả nghiên cứu thực trạng tập trung chủ yếu đến công tác quản lý hoạt động dạy của giảng viên tiếng Anh; hoạt động học tiếng Anh không chuyên của sinh viên; công tác kiểm tra, đánh giá; các điều kiện phục vụ cho hoạt động dạy tiếng Anh; cải tiến công tác quản lý.

Thực tế khảo sát cho thấy các nội dung quản lý phần lớn đạt ở mức phù hợp cao. Tuy nhiên các nội dung quản lý chưa được triển khai thực hiện một cách đồng bộ, chưa thực sự chú trọng để chỉnh chu tính tích cực của các nội dung quản lý bộ môn tiếng Anh, dẫn đến tình trạng giáo viên chưa nhận thức đầy đủ về việc thực hiện theo yêu cầu quản lý của nhà trường; sinh viên cũng không nhận thức đầy đủ được thái độ, động cơ đúng đắn vào việc đầu tư học môn tiếng Anh. Chính từ thực trạng quản lý này, chúng ta hiểu được những mặt mạnh, mặt hạn chế và nguyên nhân trong công tác quản lý quá trình đào tạo của trường thời gian qua để có những cải tiến trong công tác quản lý cho phù hợp với xu hướng phát triển của xã hội.

CHƯƠNG 3

BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC TIẾNG ANH KHÔNG CHUYÊN HỆ CAO ĐẲNG TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KẾ HOẠCH ĐÀ NẴNG

3.1. ĐỊNH HƯỚNG XÁC LẬP CÁC BIỆN PHÁP

3.1.1. Thời cơ và thách thức

3.1.2. Cơ sở pháp lý

3.2. CÁC NGUYÊN TẮC XÁC LẬP BIỆN PHÁP

3.2.1. Các biện pháp phải phục vụ chiến lược phát triển của nhà trường

3.2.2. Các biện pháp phải góp phần nâng cao chất lượng dạy học

3.2.3. Các biện pháp phải tác động đồng bộ vào các yếu tố quá trình dạy học tiếng Anh

3.2.4. Các biện pháp phải phát huy được sức mạnh tổng hợp của các lực lượng tham gia vào hoạt động dạy học tiếng Anh

3.3. BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC TIẾNG ANH KHÔNG CHUYÊN HỆ CAO ĐẲNG TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KẾ HOẠCH ĐÀ NẴNG

3.3.1. Nhóm biện pháp 1: Nâng cao nhận thức và thái độ cho cán bộ, giảng viên trong việc dạy học tiếng Anh

3.3.1.1. Mục đích và ý nghĩa

Huy động được sức mạnh tổng hợp của cá nhân, đơn vị, các tổ chức và đoàn thể trong trường. Phát huy trách nhiệm và quyền hạn của đội ngũ cán bộ quản lý và giảng viên.

3.3.1.2. Nội dung và tổ chức thực hiện

Biện pháp 1: Nâng cao hiệu lực của Chế độ định giáo dục và đào tạo.

- Quán triệt cho từng cán bộ, giảng viên nắm rõ chiến lược mục tiêu phát triển của nhà trường.

- Điều chỉnh lại một số Quy chế chi tiêu nội bộ, khen thưởng.

- Thực hiện tốt việc phối hợp giữa Ban giám hiệu với các tổ chức đoàn thể nhà trường.

Biện pháp 2: Nâng cao ý thức, trách nhiệm cán bộ quản lý và giảng viên tiếng Anh đối với bộ môn tiếng Anh

- Tích cực tổ chức cho cán bộ quản lý, giảng viên nghiên cứu, học tập nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, các chủ trương, chính sách, chế độ của Nhà nước có liên quan trực tiếp đến hoạt động dạy học môn tiếng Anh trong giai đoạn hiện nay.

- Thành lập phòng Quan hệ quốc tế, phối kết hợp với lãnh đạo nhà trường xây dựng chương trình hợp tác khả thi với các trường ở nước ngoài. Thường xuyên mời các chuyên gia, giảng viên nước ngoài đến hợp tác giảng dạy nhằm tăng nhu cầu học tiếng Anh trong sinh viên.

3.3.2. Nhóm biện pháp 2: Đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học tiếng Anh không chuyên

3.3.2.1. Mục đích và ý nghĩa

Tăng cường tính thích ứng xã hội của nhà trường, đồng thời thúc đẩy hoạt động dạy và hoạt động học tiếng Anh không chuyên hệ cao đẳng đúng hướng. Đáp ứng được chất lượng khắc khe của xã hội.

3.3.2.2. Nội dung và tổ chức thực hiện

Biện pháp 1: Đổi mới nội dung chương trình dạy học tiếng Anh cho phù hợp với từng chuyên ngành đào tạo.

- Tiếp tục xây dựng, bổ sung và hoàn thiện chương trình phù hợp với từng chuyên ngành mà sinh viên đang theo học.

- Tiếp tục chỉnh sửa, biên soạn, bổ sung bài giảng, giáo trình, giáo án cho phù hợp với nhu cầu thực tế của tiếng Anh.

- Tăng cường dự giờ kiểm tra đánh giá giờ giảng đối với giáo trình mới. Tiếp tục rà soát lại đề cương cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- Tăng cường kinh phí đầu tư biên soạn giáo trình và in ấn sách. Đầu tư thêm kinh phí xây dựng hệ thống Wifi phủ sóng ổn định toàn trường, đưa nội dung bài giảng lên mạng.

Biện pháp 2: Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học.

- Khắc phục tình trạng độc giảng để tránh sự buồn tẻ, nhàm chán trong giờ học. Phát huy phương pháp dạy học nêu vấn đề.

- Yêu cầu 100% giảng viên sử dụng các phương tiện giảng dạy hiện đại. Định hướng cho giảng viên việc sử dụng phương pháp giảng dạy mới theo hướng lấy người học làm trung tâm đang thực sự rất cần thiết.

Biện pháp 3: Đa dạng hoá hình thức tổ chức dạy học tiếng Anh không chuyên.

- Biên chế sĩ số lớp học tiếng Anh phù hợp với đặc điểm môn học. Tận dụng tối đa công suất giờ học ở phòng Lab.

- Tiếp tục tổ chức và phát triển giờ lý thuyết (ngữ pháp).

- Xác định hình thức học cho sinh viên, tự học, tự nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp dưới sự điều khiển của giảng viên. Tăng cường triển khai có hiệu quả giờ học nhóm. Tăng cường giao tiếp, tương tác thầy - trò, trò - trò và các yếu tố của quá trình dạy học nhằm rèn luyện phát triển tổng hợp các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

- Quán triệt tinh thần có trách nhiệm, tự giác học tập của sinh viên. Xây dựng kế hoạch tổ chức, chỉ đạo hướng dẫn sinh viên chủ động đăng ký môn tiếng Anh chuyên ngành đúng thời gian.

3.3.3. Nhóm biện pháp 3: Đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập tiếng Anh

3.3.3.1. Mục đích và ý nghĩa

Giúp cho việc định hướng, điều chỉnh kế hoạch dạy học tiếp theo phù hợp và có hiệu quả. Cung cấp kịp thời những thông tin cần thiết giúp học sinh điều chỉnh hoạt động học, giúp giáo viên điều chỉnh, hoàn thiện hoạt động dạy để tạo động lực cho quá trình dạy học.

3.3.3.2. Nội dung và tổ chức thực hiện

Biện pháp 1: Bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý và giảng viên về đổi mới kiểm tra đánh giá.

Tổ chức nhiều lớp tập huấn về phương pháp đánh giá, kỹ thuật xây dựng đề kiểm tra, đề thi, v.v... Xây dựng quy trình đánh giá cụ thể từ việc xác định mục tiêu đánh giá cho đến việc xây dựng câu hỏi để kết quả của đánh giá là con số có ý nghĩa.

Biện pháp 2: Xây dựng và hoàn thiện ngân hàng đề thi

- Phổ biến cụ thể Quy chế 43/2007 về đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.

- Yêu cầu tổ bộ môn rà soát, bổ sung, hoàn thiện ngân hàng đề thi. Cải tiến cách trộn đề bằng phương pháp MCMIX. Chỉ đạo tổ bộ môn xây dựng bộ đề thi đúng tiến độ, phù hợp với nội dung chương trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ. Qui định mẫu đề thi chung cho toàn trường. Yêu cầu tổ chuyên môn, khoa duyệt đề đúng qui định.

- Lập ban thanh tra rà soát, kiểm tra qui trình làm ngân hàng đề thi.

Biện pháp 3: Nâng cao chất lượng kiểm tra đánh giá đối với quá trình học tập của sinh viên.

Áp dụng nhiều hình thức kiểm tra một cách linh hoạt phù hợp. Chỉ đạo nội dung thi phải đảm bảo toàn diện, gắn lý luận với thực tiễn. Đảm bảo tránh tình trạng chạy theo thành tích mà “vượt rào” các Quy chế, Nội quy thi và kiểm tra.

3.3.4. Nhóm biện pháp 4: Tăng cường bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ giảng viên tiếng Anh

3.3.4.1. Mục đích và ý nghĩa

Củng cố đội ngũ giảng viên tiếng Anh có trình độ chuyên môn cao, có năng lực giảng dạy, có đạo đức nghề nghiệp. Giúp nhà trường quản lý hoạt động dạy và học tiếng Anh ngày càng đơn giản và khoa học hơn.

3.3.4.2. Nội dung và tổ chức thực hiện

Biện pháp 1: Tiến hành công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng giảng viên có hiệu quả.

- Lên kế hoạch kiểm tra, đánh giá. Kế hoạch kiểm tra phải bám sát hướng dẫn nhiệm vụ năm học của trường và chuẩn đầu ra của bộ môn tiếng Anh.

- Thành lập Ban kiểm tra, đánh giá chất lượng giảng viên, phân công rõ người, rõ việc và thực hiện kiểm tra theo kế hoạch. Kiểm tra, đánh giá phải thực hiện theo một chu trình khép kín.

Biện pháp 2: Bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành cho giảng viên.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, nâng cao trình độ giảng viên. Tạo điều kiện ưu đãi cho những giảng viên tiếng Anh có những mối quan hệ tốt tự tìm được cơ hội học tập ở nước ngoài.

- Tổ chức hội thảo khoa học về đổi mới phương pháp giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành.

- Tăng cường bồi dưỡng giảng viên về năng lực sử dụng các trang thiết bị hiện đại, các phương tiện dạy học trong soạn bài và giảng dạy trên lớp.

- Cử giảng viên tham gia các khoá đào tạo thạc sỹ, tiến sỹ ở nước ngoài. Tăng cường kinh phí và có chính sách đãi ngộ cho nghiên cứu khoa học.

3.3.5. Nhóm biện pháp 5: Hoàn thiện cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ dạy học ngoại ngữ

3.3.5.1. Mục đích và ý nghĩa

Nâng cao hiệu suất và phục vụ tốt công tác quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh, đặc biệt khi chuyển sang đào tạo theo học chế tín chỉ.

3.3.5.2. Nội dung và tổ chức thực hiện

Biện pháp 1: Tăng cường trang bị và hiện đại hóa các trang thiết bị phục vụ dạy học.

- Lập kế hoạch phát triển và từng bước xây dựng, trang bị hệ thống phòng học tiếng Anh hiện đại.

- Đầu tư nhiều đầu sách tham khảo tiếng Anh. Đầu tư kinh phí mua sách mới, báo chí, tạp chí tiếng Anh.

- Đầu tư phòng lab có tính năng chiếu các loại phim tiếng Anh phục vụ hoạt động dạy tiếng Anh không chuyên hệ cao đẳng.

Biện pháp 2: Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị hiện có.

- Phát huy nội lực, tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của các đơn vị cá nhân trong trường về huy động và sử dụng thiết bị dạy học.

- Yêu cầu giảng viên sử dụng đúng mục đích, đúng quy định và tận dụng tối đa công suất của trang thiết bị. Phân công trách nhiệm bảo quản trang thiết bị dạy học rõ ràng.

- Tăng tính kỷ luật nghiêm minh trong quy chế đối với những sai phạm gây lãng phí trong việc mua sắm trang thiết bị cho trường.

- Tăng cường trang bị và hiện đại hóa các trang thiết bị phục vụ dạy học tiến tới điện tử hóa Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng.

Biện pháp 3: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong công tác quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh.

- Thống nhất chương trình kết nối mạng tổng thể, thiết lập cơ sở dữ liệu chung cho toàn trường; hoàn thiện cơ sở dữ liệu quản lý học sinh, sinh viên. Đầu tư phần mềm xếp thời khoá biểu bằng chương trình được lập trình. Chỉ đạo bộ phận làm thời khoá biểu đăng tải trên Website của nhà trường hoặc hộp thư điện tử email với thời gian khoa học.

- Yêu cầu Khoa hàng tháng báo cáo theo mẫu ISO thông qua hộp thư điện tử về hoạt động giảng dạy.

- Quản lý học tập của sinh viên bằng chương trình hoàn toàn tự động xử lý kết quả. Tạo cho mỗi sinh viên một tài khoản điện tử cho phép lưu trữ thông tin kết quả học tập của sinh viên, in ấn phát hành cho sinh viên. Tăng thêm kinh phí đầu tư cho cơ sở hạ tầng mạng.

3.3.6. Nhóm biện pháp 6: Củng cố, phát triển và tăng cường vai trò của tổ chuyên môn trong quản lý hoạt động dạy tiếng Anh không chuyên

3.3.6.1. Mục đích và ý nghĩa

Tạo điều kiện cho giảng viên hoàn thành nhiệm vụ của mình trong quá trình dạy học và giáo dục đồng thời tạo môi trường học tập nghiên cứu nâng cao tay nghề.

3.3.6.2. Nội dung và tổ chức thực hiện

Biện pháp 1: Nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chuyên môn.

- Đánh giá cao hoạt động của tổ thông qua các hoạt động tổ chức tự học và bồi dưỡng thường xuyên, chỉ đạo cho tổ viên tìm và phân tích được những nguyên nhân cơ bản về trình độ yếu kém của sinh viên. Chỉ đạo đổi mới nội dung sinh hoạt tổ.

- Thông qua phiên họp giao ban hàng tháng, đánh giá kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của tháng trước và triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cho tháng tiếp theo.

Biện pháp 2: Phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong quản lý dạy học.

- Quán triệt tinh thần hoạt động của tổ chuyên môn thông qua các văn bản qui định về chức năng, nhiệm vụ của tổ.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của tổ. Yêu cầu báo cáo kết quả học tập của sinh viên thuộc bộ môn quản lý để có biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục.

- Phát huy vai trò tổ trưởng chịu trách nhiệm chung về các hoạt động của tổ. Phân công giảng viên tiếng Anh có kinh nghiệm, có trình độ chuyên môn vững vàng giúp đỡ giảng viên mới.

- Chủ động tổ chức, liên hệ cho tổ tham gia những khoá bồi dưỡng. Đề xuất ý kiến liên kết với trường cao đẳng trong nước và ngoài nước để

tổ chức những cuộc hội thảo chuyên đề, những vấn đề chuyên môn sẽ được đặt ra để thảo luận.

- Vận động giảng viên trong tổ tự học, tự nghiên cứu. Đề nghị nhà trường khen thưởng những thành viên tích cực, có sáng kiến cải tiến trong công tác.

3.3.7. Mối quan hệ giữa các biện pháp:

Tất cả các biện pháp có quan hệ hữu cơ với nhau, tương tác lẫn nhau để thúc đẩy hệ thống dạy học tiếng Anh vận động theo hướng phát triển tích cực. Nếu đứng độc lập, mỗi biện pháp sẽ mất đi nhiều tính tác dụng. Vì vậy, cần phải thực hiện phối kết hợp các giải pháp trong quá trình quản lý hoạt động dạy tiếng Anh.

3.4. KHẢO NGHIỆM TÍNH HỢP LÝ VÀ TÍNH KHẢ THI CỦA CÁC BIỆN PHÁP ĐỀ XUẤT

Các nhóm biện pháp chúng tôi đưa ra đã thực hiện sự kiểm chứng về tính cần thiết và tính khả thi trong quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh không chuyên hệ cao đẳng tại Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng, đa số người được hỏi cho rằng cần thiết và có tính khả thi.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 3

Thông qua kết quả nghiên cứu lý luận và khảo sát thực trạng về công tác quản lý hoạt động dạy tiếng Anh không chuyên hệ cao đẳng tại Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng, từ nhận định tình hình thực tiễn có phần chủ quan chúng tôi đã đề xuất các nhóm biện pháp quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh không chuyên hệ cao đẳng. Nếu các biện pháp này được sử dụng đồng bộ và hiệu quả thì sẽ góp phần trong việc nâng cao chất lượng dạy học môn tiếng Anh không chuyên hệ cao đẳng tại Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng.

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận:

Biện pháp quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh không chuyên hệ cao đẳng trong nhà trường có ý nghĩa rất quan trọng, trước hết là tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động dạy của giảng viên và hoạt động học của sinh viên đạt hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường. Như vậy trong quá trình quản lý cần phải có sự phối hợp đồng bộ của nhiều bộ phận trong nhà trường dựa trên kế hoạch đã được xây dựng. Đồng thời kết quả của quá trình giảng dạy và học tập bộ môn tiếng Anh không chuyên hệ cao đẳng cần phải được nhìn nhận một cách khách quan, công bằng thì mới có thể phát huy được những mặt mạnh cũng như khắc phục được những mặt yếu kém trong quá trình dạy học. Hơn nữa, việc quản lý hoạt động dạy tiếng Anh không chuyên hệ cao đẳng được tiến hành đúng đắn sẽ củng cố được chất lượng đội ngũ giảng viên và chất lượng học tập của sinh viên, qua đó giúp nhà trường quản lý được mặt bằng chất lượng tiếng Anh, đáp ứng được nhu cầu sử dụng lao động của xã hội.

Từ thực trạng của biện pháp quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh không chuyên hệ cao đẳng như đã tìm hiểu và trình bày ở phần trên. Bản thân tôi cũng đã đề xuất một số biện pháp quản lý hoạt động dạy học môn tiếng Anh không chuyên hệ cao đẳng tập trung trọng tâm vào các vấn đề sau:

- Nâng cao nhận thức và thái độ cho cán bộ, giảng viên trong việc dạy học tiếng Anh.
- Đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học tiếng Anh.
- Đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập tiếng Anh.
- Tăng cường bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ giảng viên tiếng Anh.

- Hoàn thiện cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ dạy học ngoại ngữ.

- Củng cố, phát triển và tăng cường vai trò của tổ chuyên môn trong quản lý hoạt động dạy tiếng Anh.

Tuy nhiên những biện pháp trên khi áp dụng phải dựa vào điều kiện thực tế của nhà trường, có thể sẽ mang lại hiệu quả góp phần nâng cao hơn nữa chất lượng dạy học tiếng Anh.

2. Khuyến nghị:

Để biện pháp quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh không chuyên hệ cao đẳng của nhà trường mang lại hiệu quả cao, tôi xin có một vài khuyến nghị như sau:

2.1. Đối với bộ giáo dục:

Tăng thêm số tiết qui định đối với chương trình tiếng Anh không chuyên bậc cao đẳng.

2.2. Đối với Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

- Tăng ngân sách đầu tư cho các phòng học, thư viện đa năng, tạo nguồn kinh phí để nhà trường hoàn thiện chương trình được lập trình chung cho công tác quản lý của toàn trường.

- Cho chỉ tiêu đi tập huấn, đi học nước ngoài đối với giảng viên tiếng Anh.

2.3. Đối với nhà trường:

- Tăng cường bồi dưỡng nâng cao ý thức tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giảng viên tiếng Anh, tạo điều kiện để giảng viên nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ vì trường hiện có ít giảng viên có kinh nghiệm giảng dạy tiếng Anh không chuyên hệ cao đẳng (tiếng Anh kinh tế).

- Tăng cường quản lý nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn như tổ chức các chuyên đề tiếng Anh kinh tế, phương pháp dạy bằng công nghệ thông tin, tránh tình trạng hình thức, chiếu lệ, đối phó.

- Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống của giảng viên luôn tận tâm, chu đáo, nhiệt tình trong công tác, hết mực thương yêu sinh viên và biết trân trọng ngành nghề đang theo đuổi. Luôn là tấm gương sáng cho sinh viên noi theo.

- Nâng cao vai trò của Thanh tra cấp trường trong việc chỉ đạo, phối hợp hoạt động thanh tra chuyên ngành.

- Tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ giảng viên trường, cán bộ thanh tra, đồng thời hoàn thiện giáo trình giảng dạy trên cơ sở tiếp thu những kiến thức mới.